

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 655 /NMĐSH1-TM

Cần Thơ, ngày 31 tháng 3 năm 2026

V/v cung cấp báo giá dịch vụ “Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phục hồi các chèn cơ khí cho NMNĐ Sông Hậu 1”

Kính gửi: Các nhà cung cấp báo giá

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai công việc gói thầu “Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phục hồi các chèn cơ khí cho NMNĐ Sông Hậu 1”. NMNĐ Sông Hậu 1 kính gửi Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho dịch vụ nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Thời gian dự kiến sử dụng dịch vụ: tháng 8/2026, nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện dịch vụ để NMNĐ Sông Hậu 1 xem xét.
3. Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, TP. Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
5. Thời gian gửi báo giá: Trước 09h00 ngày 14 / 04/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương mại - NMNĐ Sông Hậu 1. Địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, TP. Cần Thơ.

Email: giangth@pvpqb.vn; haipdm@pvpqb.vn; longpx@pvpqb.vn; nhannh@pvpqb.vn; nhanbaogia.hn@pvpqb.vn.

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GE NMĐ SH1 (để b/c);
- Lưu VT, TM (N.H.N).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY**



Lương Khánh Duy

PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm Công văn số 655./NMĐSH1-TM ngày 31./3.../2025)

1. Mục tiêu công việc:

Thuê đơn vị có năng lực cung cấp dịch vụ kiểm tra, phục hồi các chèn cơ khí cho NMNĐ Sông Hậu 1.

2. Phạm vi cung cấp

Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phục hồi các chèn cơ khí với danh mục và phạm vi công việc như Bảng dưới đây:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Nội dung công việc	Nhà sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Mechanical seal Part No:1310. for Condensate pump, P1/2LCB21/22/23AP001	Seal Size: ϕ 4.00 inch Seal Type: 8B1 SINGLE CARTRIDGE Header code: 0850/8B1--/GA191165 Material Code: X F48 1 X O58 1 316/316	Tháo dỡ: 1. Tháo rời hoàn toàn các chi tiết của bộ chèn cơ khí. 2. Vệ sinh các bộ phận kim loại và mặt chà. 3. Kiểm tra kích thước, độ đảo của ống lót (shaft sleeve). 4. Kiểm tra tình trạng bề mặt các mặt chà (Seal faces) 5. Kiểm tra độ đàn hồi của lò xo và tình trạng các chi tiết cao su (O-rings, Gaskets). 6. Báo cáo tình trạng hư hỏng. Phục hồi và Thay thế: 1. Lapping Mặt chà động vật liệu Carbon 2. Lapping Mặt chà tĩnh vật liệu: SSiC 3. Thay mới toàn bộ oring vật liệu Viton 4. Thay mới toàn bộ lò xo vật liệu: SS316 5. Vệ sinh và làm sạch các chi tiết inox Lắp lại và thử nghiệm: 1. Lắp ráp hoàn thiện cụm chèn cơ khí trong môi trường sạch. 2. Kiểm tra áp suất 25 psi trong vòng 5 phút theo tiêu chuẩn API 682 ^{4th} Edition	John Crane/ Czech	Cái	4
2	Mechanical Seal (DE), DF-SAPI6/158-E5, P1/2LAC21/31AP001	DF-SAPI6/158-E5	Tháo dỡ: 1. Tháo rời hoàn toàn các chi tiết của bộ chèn cơ khí. 2. Vệ sinh các bộ phận kim loại và mặt chà. 3. Kiểm tra kích thước, độ đảo của ống lót (shaft sleeve). 4. Kiểm tra tình trạng bề mặt các mặt chà (Seal faces) 5. Kiểm tra độ đàn hồi của lò xo và tình trạng các chi tiết cao su (O-rings, Gaskets). 6. Báo cáo tình trạng hư hỏng. Phục hồi và Thay thế: 1. Lapping Mặt chà động vật liệu Carbon 2. Lapping Mặt chà tĩnh vật liệu: SSiC 3. Thay mới toàn bộ oring vật liệu EPDM 4. Thay mới toàn bộ lò xo vật liệu: SS316 5. Vệ sinh và làm sạch các chi tiết inox Lắp lại và thử nghiệm: 1. Lắp ráp hoàn thiện cụm chèn cơ khí trong môi trường sạch. 2. Kiểm tra áp suất 25 psi trong vòng 5 phút theo tiêu chuẩn API 682 ^{4th} Edition	Eagleburgmann/ Germany	Bộ	2



STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Nội dung công việc	Nhà sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
			5. Vệ sinh và làm sạch các chi tiết inox Lắp lại và thử nghiệm: 1. Lắp ráp hoàn thiện cụm chèn cơ khí trong môi trường sạch. 2. Kiểm tra áp suất 25 psi trong vòng 5 phút theo tiêu chuẩn API 682^{4th} Edition			
6	Mechanical seal	Order Details: JC Order No.: 4001528708/000050 Seal No.: 0001 Customer: Leistritz Pumpen GmbH Customer Order No.: 390082 Seal Details: Material: 90542532 Description: GLRD 80mm 48LP GA-223979 Production Order: 72779958	Tháo dỡ: 1. Tháo rời hoàn toàn các chi tiết của bộ chèn cơ khí. 2. Vệ sinh các bộ phận kim loại và mặt chà. 3. Kiểm tra kích thước, độ đảo của ống lót (shaft sleeve). 4. Kiểm tra tình trạng bề mặt các mặt chà (Seal faces) 5. Kiểm tra độ đàn hồi của lò xo và tình trạng các chi tiết cao su (O-rings, Gaskets). 6. Báo cáo tình trạng hư hỏng. Phục hồi và Thay thế: 1. Lapping Mặt chà động vật liệu Carbon 2. Lapping Mặt chà tĩnh vật liệu: SSiC 3. Thay mới toàn bộ oring vật liệu Viton 4. Thay mới toàn bộ lò xo vật liệu: SS316 5. Vệ sinh và làm sạch các chi tiết inox Lắp lại và thử nghiệm: 1. Lắp ráp hoàn thiện cụm chèn cơ khí trong môi trường sạch. 2. Kiểm tra áp suất 25 psi trong vòng 5 phút theo tiêu chuẩn API 682^{4th} Edition	JOHN CRANE	Cái	4
7	Mechanical seal	TDSL2-80	Tháo dỡ: 1. Tháo rời hoàn toàn các chi tiết của bộ chèn cơ khí. 2. Vệ sinh các bộ phận kim loại và mặt chà. 3. Kiểm tra kích thước, độ đảo của ống lót (shaft sleeve). 4. Kiểm tra tình trạng bề mặt các mặt chà (Seal faces) 5. Kiểm tra độ đàn hồi của lò xo và tình trạng các chi tiết cao su (O-rings, Gaskets). 6. Báo cáo tình trạng hư hỏng. Phục hồi và Thay thế: 1. Lapping 01 rotary vật liệu: SSiC 2. Lapping 01 Stationary vật liệu: SSiC 3. Thay mới toàn bộ Oring vật liệu Viton 4. Thay mới toàn bộ lò xo vật liệu Hast-C 5. Thay mới bạc đạn SKF 6. Thay mới Lip Seal Lắp lại và thử nghiệm: 1. Lắp ráp hoàn thiện cụm chèn cơ khí trong môi trường sạch. 2. Kiểm tra áp suất 25 psi trong vòng 5 phút theo tiêu chuẩn API 682^{4th} Edition	TSCHAMBER	PC	1

Ghi chú:

- Bảo hành 18 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa hoặc 12 tháng kể từ ngày đưa vào sử dụng tùy điều kiện nào đến trước
- Yêu cầu có kinh nghiệm phục hồi Mechanical seal cho bơm công nghiệp hoặc Nhà máy điện
- Trước khi thực hiện phục hồi, nhà thầu có trách nhiệm tiến hành đo đạc, kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị, xác định khả năng phục hồi; kết quả đánh giá phải được lập thành biên bản và báo cáo Nhà máy

